

PHỤ LỤC 04: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI – THANH HÓA

(Đính kèm Tờ trình số 135/TTr-THB, ngày 10 tháng 8 năm 2026)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Quy chế hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Quy chế sửa đổi” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp sửa đổi 2025 là Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025.
- Luật Chứng khoán là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.
- Thông tư 116/2020/TT-BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Quy định tại Quy chế hiện hành	Quy định tại Quy chế sửa đổi	Chú thích
<u>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</u> <u>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</u> <u>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</u> <u>Căn cứ</u> Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; <u>Căn cứ</u> Điều lệ Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hoá <u>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 25/NQ-DHDCĐ-THB ngày 27 tháng 04 năm 2021</u>	<u>Căn cứ:</u> <u>- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.</u> <u>- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.</u> <u>- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành.</u> <u>- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</u> <u>- Điều lệ Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hoá;</u>	Cập nhật dẫn chiếu

	<u>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số</u> <u>ngày 11 tháng 09 năm 2026</u>	
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	
2. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của công ty và có điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại <u>khoản 2 Điều 37 Điều lệ công ty.</u>	2. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của công ty và có điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại <u>khoản 2 Điều 38 Điều lệ công ty.</u>	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ Công ty
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	
1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng theo quy định tại <u>luật doanh nghiệp;</u>	1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng theo quy định tại <u>khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</u>	Cập nhật dẫn chiếu luật
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	
<u>2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu</u>	<u>2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo một trong những phương thức quy định tại Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty và Điều 5 Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.</u>	Cập nhật, thay thế nội dung cũ bằng dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

<u>từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</u>		
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	
Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và <u>Điều 39 Điều lệ công ty</u> , ngoài ra Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:	Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và <u>Điều 40 Điều lệ công ty</u> , ngoài ra Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:	Cập nhật dẫn chiếu
Điều 22. Hiệu lực thi hành	Điều 22. Hiệu lực thi hành	
Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bía Hà Nội – Thanh Hoá bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ <u>ngày 27 tháng 4 năm 2021.</u>	Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bía Hà Nội – Thanh Hoá bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ <u>ngày 11 tháng 09 năm 2026.</u>	Cập nhật ngày hiệu lực của Quy chế
<i>Lưu ý:</i> <i>- Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Quy chế để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Quy chế nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản.</i>		